LPBank

BIỂU PHÍ THANH TOÁN QUỐC TẾ VÀ ĐIỆN PHÍ QUỐC TẾ
(Theo Thông báo số 12767/2025/TB-LPBank.NHBL ngày 07/07/2025)

STT	KHOẢN MỤC	MÃ PHÍ	BIỂU PHÍ			Nhóm
			Mức phí	Phí tối thiểu	Phí tối đa	
I	**CHUYỂN TIỀN ĐI**					
1	**Phát hành lệnh chuyển tiền**	PHCTCD	0,2%	10 USD		A
2	**Phí trả cho Ngân hàng nước ngoài (trường hợp chọn phí OUR)**	OURFUSDCD; OURFEURCD; OURFGBPCD; OURAUDCD; OURSGDCD; OURFCADCD; OURKRWCD; OURFJPYCD; OUROTHCD.	30 USD 25 EUR 20 GBP 25 AUD 25 SGD 20 CAD 24.000 KRW JPY: 0,06%, Tối thiểu 5.000 JPY Ngoại tệ khác: 25 USD			A
3	**Tra soát/ Điều chỉnh lệnh chuyển tiền**	TSCTCD	10 USD/lần (+ phí Ngân hàng nước ngoài, nếu có) (Chưa bao gồm điện phí)			A
4	**Huỷ lệnh chuyển tiền**	HCTCD	10 USD/lần (Chưa bao gồm điện phí)			A
II	**CHUYỂN TIỀN ĐẾN/KIỀU HỐI**					
1	**Phí kiều hối**	KHCV	0,05%	5 USD	150 USD	A
2	**Tra soát/ Điều chỉnh lệnh chuyển tiền đến (2)**	TSCTCV	5 USD/lần (Chưa bao gồm điện phí)			A
3	**Thoái hối lệnh chuyển tiền đến (2)**	THCTCV	10 USD/lần (Chưa bao gồm điện phí)			A
Lưu ý: Không áp dụng với dịch vụ chuyển tiền Western Union.						
III	**PHÍ KHÁC**	VH0VHQTKCN	Thu theo thỏa thuận hoặc thu theo thực tế phát sinh			
IV	**ĐIỆN PHÍ QUỐC TẾ**					
1	**Điện phí chuyển tiền**	SWCTCD	10 USD/điện			C
2	**Điện phí khác (tu chỉnh; tra soát T/T, thoái hối, xác thực giao dịch của Khách hàng…)**	SWOCTCD	10 USD/điện			A